

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TL
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Bản án số: 68/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 26/6/2023

V/v “Tranh chấp ly hôn, nuôi con”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TL**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Thanh Khiêm**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lý Hồng Hạnh

2. Ông Lý Văn Tìl

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tường – Thư ký Tòa án nhân dân huyện TL, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: ông Bùi Văn Lư– Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TL, thành phố Cần Thơ tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 11/2023/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 02 năm 2023 về “Tranh chấp ly hôn nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 274/2023/QĐST-HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: bà **Nguyễn Thúy Q**, sinh năm 1992;

Địa chỉ: ấp THB, xã TT, huyện TL, thành phố Cần Thơ. Có mặt

- Bị đơn: ông **Phạm Văn T**, sinh năm 1989;

Địa chỉ: ấp TBA, xã TT, huyện TL, thành phố Cần Thơ; Hiện đang chấp hành án tại phân trại số X Trại giam K7, tỉnh Kiên Giang. (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Nguyên đơn bà Nguyễn Thúy Q trình bày:* bà và ông Phạm Văn T tự nguyện tiến tới quan hệ hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TT, huyện TL vào ngày 18 tháng 5 năm 2017 theo quy định pháp luật. Thời gian đầu sống hạnh phúc sau đó phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, cùng nhiều nguyên nhân khác. Hai bên đã cố gắng hàn gắn nhưng không có kết quả nên vợ chồng ly thân từ lâu. Nhận thấy, cuộc sống chung không thể tiếp tục, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông T.

Về con chung: ông và bà Nguyễn Thị Mỹ Xuyên có 01 con chung tên Phạm Khánh B(nữ), sinh ngày 19/5/2017 bà xin thay đổi yêu cầu vì hiện cháu Khánh B sống với bà nên khi ly hôn, bà Thuý Q yêu cầu nuôi con chung, không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung bà tự khai không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Đối với bị đơn là ông Phạm Văn T, có trình bày ý kiến trong biên bản ghi khai ngày 03/3/2023 ông có ý kiến sau: về hôn nhân ông T đồng ý ly hôn với bà Q, ông đồng ý giao con chung cho bà Q tiếp tục nuôi dưỡng ông không cấp dưỡng nuôi con, về nợ chung tài sản chung và nợ chung ông trình bày vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung nên ông không yêu cầu giải quyết. Do ông hiện đang bị tạm giam nên ông yêu cầu Toà án xét xử vắng mặt ông.

Tại phiên toà hôm nay, nguyên đơn bà Nguyễn Thuý Q vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện như trong đơn ly hôn, tuy nhiên bà xin thay đổi yêu cầu là xin được nuôi con chung là cháu Bbà không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Bị đơn ông Phạm Văn T vắng mặt tại phiên toà.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL phát biểu quan điểm: Về tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng quy định tại Khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử công nhận việc thuận tình ly hôn của ông T bà Q, con chung giao con cho bà Q nuôi dưỡng, ông T không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: không xem xét dành cho đương sự quyền khởi kiện khác khi phát sinh tranh chấp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: vụ kiện đã được thụ lý theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

[2] Xét về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Theo đơn khởi kiện bà Nguyễn Thuý Q yêu cầu được ly hôn với ông Phạm Văn T. Hội đồng xét xử thấy rằng tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp về ly hôn giữa công dân với công dân thuộc ngành Luật hôn nhân và gia đình điều chỉnh và thuộc thẩm

quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện TL theo khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] *Xét về quan hệ hôn nhân*: bà Nguyễn Thuý Q và Phạm Văn T tự nguyện tiến tới hôn nhân có đăng ký kết hôn nên xem đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Mâu thuẫn phát sinh do tính tình không hợp nhau, vợ chồng có sự bất đồng quan điểm sống, mặc dù hai bên cũng có tạo điều kiện hàn gắn tình cảm nhưng không có kết quả, cho nên bà Thuý Q yêu cầu được ly hôn, ông T cũng đồng ý ly hôn. Nên Hội đồng xét xử nghĩ nên công nhận sự thuận tình ly hôn của ông T, bà Q.

[4] *Về con chung*: ông T bà Q thống nhất giao cháu Phạm Khánh B(nữ), sinh ngày 19/5/2017 cho bà Q tiếp tục nuôi dưỡng, ông T không cấp dưỡng nuôi con. Đây là sự thoả thuận của các đương sự nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5] *Về tài sản chung và nợ chung*: bà Nguyễn Thuý Q, ông Phạm Văn T trình bày là không có nên không đặt ra xem xét, dành quyền khởi kiện cho các đương sự thành vụ kiện khác khi đương sự có yêu cầu.

[6] *Về án phí*: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 228 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thuý Q.

Về quan hệ hôn nhân: bà Nguyễn Thuý Q và ông Phạm Văn T tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao cháu Phạm Khánh B(nữ), sinh ngày 19/5/2017 cho bà Q tiếp tục nuôi dưỡng, ông T không cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho ông Phạm Văn T không ai được quyền ngăn cản.

Về tài sản chung và nợ chung: không xem xét, sẽ được giải quyết thành vụ kiện khác khi đương sự có yêu cầu.

Về án phí: bà Nguyễn Thuý Q phải nộp 300.000đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chuyển tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0005970 ngày 30/01/2023 thành án phí.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết nơi bị đơn cư trú.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

*** Nơi nhận:**

- VKSND huyện TL;
- Thi hành án huyện TL;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Lê Thanh Khiêm

Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho ông Phạm Văn T không ai được quyền ngăn cản.

Về tài sản chung và nợ chung: không xem xét, sẽ được giải quyết thành vụ kiện khác khi đương sự có yêu cầu.

Về án phí: bà Nguyễn Thuý Q phải nộp 300.000đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chuyển tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0005970 ngày 30/01/2023 thành án phí.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết nơi bị đơn cư trú.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Hồng Hạnh Lý Văn Tìl

Lê Thanh Khiêm